

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với**  
**544 (năm trăm bốn mươi bốn) người nộp thuế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Quản lý thuế;*

*Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kon Tum tại Công văn số 195/CTKTU-QLN ngày 25 tháng 02 năm 2022 và ý kiến của Sở Tài chính tại Văn bản số 1345/STC-QLNS ngày 13 tháng 4 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với **544 (Năm trăm bốn mươi bốn)** người nộp thuế còn nợ trước ngày 01 tháng 7 năm 2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là **1.672.952.494** đồng (*Một tỷ, sáu trăm bảy mươi hai triệu, chín trăm năm mươi hai nghìn, bốn trăm chín mươi bốn đồng*) như danh sách kèm theo.

Lý do xoá nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xoá nợ quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

**Điều 2.** Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và các thông tin của hồ sơ trình được xoá nợ.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kon Tum, các cá nhân có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Tổng cục Thuế (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT,KTTH.NTS.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Sâm**

